

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST  
Ngày 28-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bích Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Lâm

Ông Lê Thành Dân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Văn Bạo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 10/TB-TA ngày 22 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M (Đỏ), sinh năm 1998 tại Quảng Ngãi;  
Nơi cư trú: Khu phố P, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn N và bà Trần Thị U; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị bắt tạm giam từ ngày 09/11/2021, đến ngày 29/11/2021 thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh; Có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Hồ Văn H, sinh năm 1991 (đã chết)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Hồ Thị H1, sinh năm 1989 (là chị ruột của anh H), trú tại: Khu phố P, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Viết Nhật Đ, sinh năm 1999, trú tại: Khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Bà Trần Thị U, sinh năm 1970, trú tại: Khu phố P, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966, trú tại: Khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Anh Đoàn Minh T1, sinh năm 1988, trú tại: Thôn B1, xã B2, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

**- Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Thủy Hùng Huy H2, sinh năm 1999, trú tại: Khu phố 7, phường L, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1998, trú tại: Khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Chị Lê Thụy Hà V, sinh năm 1999, trú tại: Khu phố G, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

Anh Lê Quang N1, sinh năm 1980, trú tại: Khu phố 2, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/6/2021, cả nhóm gồm Nguyễn Việt Nhật Đ, Nguyễn Văn M, Phạm Lê T3, Nguyễn Thủy Hùng Huy H2, Lê Thụy Hà V, Phạm Minh K và Nguyễn Thanh T2 đến viếng đám ma người nhà của Lê Minh H3 tại khu phố O, phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Sau khi thấp nhang và ở lại dùng cơm, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì ra về. Đ giao chìa khóa xe và nói M điều khiển xe ô tô Inova biển kiểm soát 93A-10184 để chở cả nhóm về do lúc dùng cơm M không uống rượu. Lúc này xe ô tô Inova đang đỗ sát lề đường bên phải, đầu xe hướng về xã Phước Tín, thị xã Phước Long. M mở cửa xe và lên ngồi vào ghế tài, V ngồi ghế phụ, những người còn lại ngồi ghế hàng thứ hai và thứ ba. Sau khi mọi người đã lên xe, M nổ máy, bật đèn xin nhan bên trái để chuyển hướng quay đầu xe về hướng B. Khi xe ô tô do M điều khiển từ từ chuyển hướng qua trái ra tới giữa đường ĐT759 thì xảy ra va chạm với xe mô tô Honda Wave S màu đỏ biển kiểm soát 37H6-9933 do anh Hồ Văn H điều khiển đang đi hướng Phước Tín chạy tới. Sau va chạm, H được M đưa đi cấp cứu nhưng sau đó tử vong.

Sau tai nạn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, giám định tử thi và kiểm tra nồng độ cồn, xác định như sau:

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Xác định hiện trường tai nạn là tại Km21+400 đường ĐT759 thuộc khu phố O, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, đoạn đường cong cua về bên phải, mặt đường rải bê tông nhựa rộng 09m bằng phẳng và được chia thành hai chiều xe chạy được ngăn cách bởi vạch sơn màu vàng liền nét và có nút phản quang dọc theo vạch kẻ, hai bên đường có lề đường rộng 02m và có hệ thống đèn chiếu sáng đường. Xe ô tô biển kiểm soát 93A-10184 đỗ ngang giữa đường ĐT759, đầu xe quay vào mép đường chuẩn, đuôi xe quay vào lề đường bên phải hướng B đi Phước Tín, trục bánh xe trước bên trái cách mép đường chuẩn 2,4m và cách trục bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 37H6-9933 1,2m, trục bên trái phía sau của xe ô tô cách mép đường chuẩn 5,1m và cách trục bánh trước xe mô tô 1,8m, cách điểm mốc là 14,5m. Xe mô tô biển kiểm soát 37H6-9933 ngã nghiêng về bên phải, đầu xe quay ra hướng giữa đường, đuôi xe quay vào hướng mép đường chuẩn, trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn 3,77m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,6m.

- Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 205/2021/GĐPY ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Hồ Văn H bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, xuất huyết não dẫn đến tử vong.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo M là 0,000mg/l.

- Theo kết luận giám định số 57/2021/GĐ-E ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Trong máu của tử thi Hồ Văn H có tìm thấy thành phần Ethanol với nồng độ 180,461mg/100ml máu.

Vật chứng thu giữ được: 01 xe ô tô Inova biển kiểm soát 93A-10184, số khung 8EM2H3232463, số máy 1TRA357655 và 01 xe mô tô Honda Wave S màu đỏ biển kiểm soát 37H6-9933.

Ngày 03/11/2021, Nguyễn Văn M bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 27/CTr-VKS ngày 14/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Nguyễn Văn M về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo M về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn và bị hại có một phần lỗi.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo M phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và xử phạt bị cáo M 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có thu nhập ổn định, vi phạm lần đầu.

Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường và tại phiên tòa không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Vật chứng: Trả lại cho gia đình bị hại 01 xe mô tô Honda Wave S màu đỏ biển kiểm soát 37H6-9933.

- Bị cáo tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi không có giấy phép lái xe mà điều khiển xe là vi phạm pháp luật và rất ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## [2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và hình phạt:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 15/6/2021, bị cáo M đã điều khiển xe ô tô Inova biển kiểm soát 93A-10184 từ lẻ ra đoạn đường tại Km21+400 đường ĐT759 thuộc khu phố O, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước và sau đó chuyển hướng quay đầu xe nhưng không quan sát kỹ nên không phát hiện anh H đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37H6-9933 đi tới dẫn đến va chạm khiến anh H tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ và gây hậu quả chết người. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo Điều 260 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo M điều khiển xe khi không có giấy phép lái xe theo quy định đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi và hậu quả do mình gây ra. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những gây tổn hại đến tính mạng cho người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện bị hại có đơn xin bãi nại, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Mặt khác, do bị hại H đi không đúng phần đường quy định, không giảm tốc độ khi đi đến đoạn đường vòng, đồng thời điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml máu đã vi phạm Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 nên không phát hiện xe ô tô do bị cáo M điều khiển đang chuyển hướng dẫn đến xảy ra va chạm, cả bị cáo và bị hại đều có lỗi nên đây là lỗi hỗn hợp và là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân địa phương nơi bị cáo cư trú theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường số tiền 150.000.000 đồng từ gia đình bị cáo và gia đình anh Đ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đã trả cho anh Đoàn Minh T1 xe ô tô Inova biển kiểm soát 93A-10184 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô Honda Wave S màu đỏ biển kiểm soát 37H6-9933, trong quá trình điều tra xác định xe do ông Hồ Bá V1 đứng tên sở hữu và đã sang nhượng lại cho người khác, không có tranh chấp về quyền sở hữu đối với chiếc xe và cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long đã tiến hành thủ tục truy tìm chủ sở hữu khác nếu có nhưng cho đến nay vẫn không có ai liên hệ giải quyết nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại xe cho gia đình bị hại tiếp tục quản lý, sử dụng.

[6] Đối với hành vi giao xe ô tô Inova của anh Nguyễn Viết Nhật Đ, Hội đồng xét xử xét thấy Đ không biết M không có giấy phép lái xe khi giao xe cho M điều khiển bởi Đ biết việc M có đi học để thi sát hạch lấy giấy phép lái xe hạng C và trong quá trình cùng sinh hoạt trong đoàn lân Chí Thiện Đường, Đ thỉnh thoảng thấy M có điều khiển xe ô tô tải chở đoàn lân đi biểu diễn nên không xử lý đối với hành vi giao xe của Nguyễn Viết Nhật Đ.

[7] Quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 50, 65 Bộ luật hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M (Đỏ) phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M (Đỏ) 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án 28/6/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M (Đỏ) cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn M (Đỏ) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp

hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho đại diện gia đình bị hại Hồ Văn H 01 mô tô Honda Wave S màu đỏ biển kiểm soát 37H6-9933 và cà vạt mang tên Hồ Bá V1. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T1, miễn, giảm, T1, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo; Người đại diện hợp của bị hại; Người có quyền, nghĩa vụ liên quan Đ, U, T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/6/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T1 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- CQ CSĐT Công an Tx. Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Bích Vân**